

Số: 06/2024/QĐST-VDS

Ô Môn, ngày 02 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Thư ký phiên họp: Ông Huỳnh Thanh Xuân - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ tham gia phiên họp: Bà Trần Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 159/2023/TLST-VDS ngày 13 tháng 10 năm 2023 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 36/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Trần Minh T**, sinh năm 1979. Địa chỉ: **Ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng**.

Đại diện theo ủy quyền: Chị **Đoàn Minh T1**, sinh năm 1998. Địa chỉ: **Số C, đường N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ**. (Hợp đồng ủy quyền ngày 27/6/2023) (có mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*Theo đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích đề ngày 12/7/2023 và quá trình giải quyết, người yêu cầu ông **Trần Minh T** (có chị **Đoàn Minh T1** đại diện theo ủy quyền) trình bày và yêu cầu như sau:*

Năm 2020, ông **Trần Minh T** và bà **Phan Thị Đ** tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng** vào ngày 07/9/2020.

Ông T và bà Đ chung sống hạnh phúc được 02 tháng thì đến tháng 12 năm 2020 bà Đ đột ngột bỏ nhà đi, không rõ lý do. Dù gia đình đã nỗ lực tìm kiếm, thậm chí liên hệ với gia đình bà Đ để tìm tung tích của bà Đ nhưng gia đình bà Đ liên tục né tránh, không chịu cung cấp thông tin nên từ đó đến nay đã hơn 02 năm vẫn không rõ tung tích của bà Đ.

Nay ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với bà Phan Thị Đ, sinh năm 1978. (Nơi cư trú cuối cùng: Khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ) để ông T yêu cầu giải quyết ly hôn với bà Đ.

Tại phiên họp,

- Đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu giữ nguyên yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Phan Thị Đ.

- Kiểm sát viên tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán giải quyết việc dân sự và Thư ký phiên họp thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về thủ tục giải quyết việc dân sự. Người yêu cầu đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Minh T về việc yêu cầu tuyên bố bà Phan Thị Đ mất tích. Về lệ phí: Ông Trần Minh T phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ nhận định:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn ngày 07/9/2020 của Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Sóc Trăng thì ông Trần Minh T và bà Phan Thị Đ là vợ chồng hợp pháp, nên theo quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 ông T có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Đ mất tích.

[2] Theo kết quả xác minh ngày 24/02/2023 của Công an phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ có nội dung bà Phan Thị Đ, sinh năm 1978. Đăng ký thường trú: Khu vực T, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ đã không có mặt tại địa phương từ năm 2020 đến nay, đi đâu làm gì không rõ.

Trước khi yêu cầu Tòa án giải quyết thì ông T đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm thông tin bà Đ trên báo T2 số 191 ngày 10/7/2023 nhưng không có tin

tức gì nên Tòa án nhân dân quận Ô Môn thụ lý đơn yêu cầu của ông **T** là có căn cứ.

[3] Trong quá trình giải quyết, Tòa án nhân dân quận Ô Môn đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích số 397/2023/QĐ-TA ngày 30/10/2023 đối với bà **Đ** và được đăng trên **báo T2** trong ba số liên tiếp: 307 ngày 03/11/2023, 308 ngày 04/11/2023 và 309 ngày 05/11/2023; đồng thời tiếp tục đăng thông báo tìm bà **Phan Thị Đ** phát trên **kênh V - Trung tâm T3** khu vực **T** từ ngày 09/11/2023 đến ngày 11/11/2023; đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tối cao tại mục tin “Thông báo tìm người vắng mặt tại nơi cư trú” vào ngày 30/10/2023 và được **Ủy ban nhân dân thành phố C** đăng tại mục tin “Tìm người mất tích” vào ngày 06/11/2023 trên Cổng Thông tin điện tử thành phố Cần Thơ.

Từ ngày thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng đã hết (04 tháng) đến ngày 21/3/2024 nhưng vẫn không có tin tức của bà **Đ**, do đó Tòa án ra Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự là đúng theo quy định tại Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, Tòa án tiến hành mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

[4] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định bà **Đ** từ ngày biệt tích đến nay đã hơn 02 năm liền, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; đồng thời đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm người mất tích nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc bà **Đ** ở đâu, còn sống hay đã chết. Do đó, ông **T** yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà **Đ** là phù hợp theo quy định tại các Điều 385, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

[5] Từ những viện dẫn trên, yêu cầu của ông **Trần Minh T** và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp là có căn cứ chấp nhận.

[6] Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Trần Minh T** phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 3 Điều 27, Điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 385, 388, 389 và Điều 482 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông **Trần Minh T.**

Tuyên bố: Bà **Phan Thị Đ**, sinh năm 1978. (Nơi cư trú cuối cùng: **Khu V, phường T, quận Ô, thành phố Cần Thơ**) mất tích. Thời gian mất tích đối với bà **Phan Thị Đ** được tính kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Trần Minh T** phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), chuyển tiền tạm ứng ông **T** đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0002317 ngày 10/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ (công nhận ông **T** đã nộp xong).

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Ô Môn;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP
Đã ký

Lê Thị Thúy Hằng